

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 496/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28-4-2021

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Tuấn Khương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Hoàng Thu
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh

**– Thư ký phiên tòa:** Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

**– Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Hiền – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 668/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2020 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 96/2021/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Trần Văn C, sinh năm: 1972

Địa chỉ: Số E13/19C2 ấp M, xã N, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Số B19/401B ấp X, xã Y, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/6/2020 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn ông Trần Văn C trình bày:*

Ông C và bà Nguyễn Thị Kim L tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1992, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y,

huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 41, quyển số 01/1992 cấp ngày 04/12/1992. Thời gian đầu, cuộc sống vợ chồng rất hạnh phúc, nhưng thời gian sau thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hòa hợp. Vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Cả hai đã sống ly thân thời gian dài. Nay ông C nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với bà L.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung tên là Trần Trung C1, sinh ngày 23/11/1992 và Trần Thị Cẩm T, sinh ngày 17/5/1996. Đã thành niên.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông C xác nhận không có.

*Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Kim L:* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định; nhưng bà L vắng mặt không có lý do, không thể hiện ý kiến của mình bằng bất cứ văn bản nào nên vụ án không tiến hành hòa giải được và được đưa ra xét xử công khai.

*Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:*

– Về tố tụng:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về thẩm quyền thụ lý và trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định về việc xét xử sơ thẩm vụ án; tuy nhiên, còn chưa đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định.

– Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Trần Văn Chung khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim L; bị đơn cư trú tại xã Y, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 1 Điều

28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự có mặt của các đương sự tại phiên tòa:

Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai, bị đơn bà Nguyễn Thị Kim L vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Nguyên đơn ông Trần Văn C có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ vợ chồng: Ông C và bà L tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 41, quyển số 01/1992 cấp ngày 04/12/1992; do đó có cơ sở xác định hôn nhân giữa ông C và bà L là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, ông C xác định giữa ông và bà L mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, vì vậy ông C yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông ly hôn với bà L. Hội đồng xét xử xét thấy giữa ông C và bà L đã từ lâu hai bên ít còn sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau; cả hai sống ly thân thời gian dài. Mặt khác, kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa xét xử bà L vẫn vắng mặt, điều này chứng tỏ giữa hai người đã không còn liên lạc, tình cảm vợ chồng đã không còn, cả hai không có thiện chí đoàn tụ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của ông Trần Văn C đối với bà Nguyễn Thị Kim L là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.3] Về con chung: Đã thành niên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.4] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.5] Về nợ chung: Ông C xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 8; Điều 9; Điều 51, 56 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:**

**I.** Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Trần Văn C đối với bà Nguyễn Thị Kim L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn C được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 41, quyển số 01/1992 đăng ký ngày 04 tháng 12 năm 1992 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị Kim L không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Đã thành niên nên Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Ông C xác nhận không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Ông Trần Văn C chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0079579 ngày 23/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**II.** Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND H. Bình Chánh;
- UBND X. Y, H. Bình Chánh,
- TP. HCM;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Tuấn Khương**